

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2019/DS-PT

Ngày: 11-11-2019

V/v “*Tranh chấp hui*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Thảo

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thư

Bà Lê Hồng Hạnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:*
Ông Cao Thanh Nam – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 136/2019/TLPT-DS ngày 22 tháng 10 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hui*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2019/QĐ-ST ngày 24/10/2019, giữa các đương sự:

****Nguyên đơn:*** Bà Lê Thị H, sinh năm 1960 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 02, ấp 02, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước

****Bị đơn:*** Bà Phạm Thị B, sinh năm 1969 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 02, ấp 02, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phạm Thị B: Bà Phạm Thị Cẩm B, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ 09, ấp 1A, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước (có mặt).

****Người kháng cáo:*** Nguyên đơn bà Lê Thị H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Lê Thị H trình bày:

Do quan hệ quen biết nên bà B nhờ bà H chơi nhiều dây hụi của bà Cao Thị An H. Bà H đứng tên chơi và bỏ hụi trực tiếp với bà H nên không biết những người chơi khác trong dây hụi. Các dây hụi cụ thể như sau:

- Lần 1 vào tháng 5 năm 2009: Chơi 02 dây hụi, mỗi dây 01 chân 1.000.000 đồng/tháng, gồm 13 người, bà H hốt hụi ngay tháng đầu, mỗi chân hụi được 7.100.000 đồng, cả hai chân tổng cộng được 14.200.000 đồng, bà B lấy số tiền này trả nợ riêng. Do bà B không đóng hụi nên bà H phải tự đóng hụi chết từ tháng 6/2009 đến tháng 06/2010 tổng cộng 24.000.000 đồng.

- Lần 2 tháng 6 năm 2009: Bà B không có tiền nên nhờ bà H chơi hụi thêm để lấy tiền đóng hụi chết dây hụi tháng 5/2009. Chơi 02 dây hụi, mỗi dây 01 chân 2.000.000 đồng/tháng, gồm 13 người. Bà H hốt tháng đầu mỗi chân hụi được 16.800.000 đồng, hai chân được 33.600.000 đồng. Số tiền hốt hụi bà B dùng để trả nợ cho bà H, không đủ để đóng hụi. Do bà B không đóng hụi nên bà H phải tự bỏ tiền đóng hụi chết 4.000.000 đồng/tháng từ tháng 7/2009 đến tháng 06/2010 tổng cộng 48.000.000 đồng.

- Lần 3 tháng 7 năm 2009: Bà B không có tiền nên nhờ bà H chơi hụi thêm để lấy tiền đóng hụi chết dây hụi tháng 5 và 6 năm 2009. Chơi 02 dây hụi, mỗi dây 01 chân 1.000.000 đồng/tháng, gồm 13 người. Bà H hốt hụi ngay tháng đầu, mỗi chân hụi được 7.100.000 đồng, cả hai chân tổng cộng được 14.200.000 đồng. Tiền hốt hụi được thì dùng để đóng hụi của cả tháng 5, 6, 7 năm 2009. Bà H tự đóng hụi chết cho dây hụi này tổng cộng 14.200.000 đồng.

- Lần 4 tháng 11 năm 2009: Bà B nhờ bà H chơi hụi để lấy tiền đóng hụi chết dây hụi tháng 5, 6, 7 năm 2009. Chơi 01 chân hụi 2.000.000 đồng/tháng, gồm 13 người. Bà H hốt hụi ngay tháng 11/2009 được 18.000.000 đồng. Tiền hốt hụi là để đóng hụi chết các dây hụi trước của bà B. Dây hụi này bà H cũng đóng hụi chết từ tháng 12/2009 đến tháng 12/2010 số tiền 2.000.000 đồng/tháng, tổng cộng 24.000.000 đồng.

- Lần 5 tháng 12 năm 2009: Bà B tiếp tục nhờ bà H chơi hụi để lấy tiền đóng hụi chết dây hụi tháng 5, 6, 7, 11 năm 2009. Chơi 04 dây hụi, mỗi dây 01 chân 2.000.000 đồng/tháng, gồm 13 người. Bà H hốt hụi tháng 12/2009, một chân hụi được 18.000.000 đồng, 04 chân được 72.000.000 đồng. Tiền hốt hụi để đóng hụi chết của mấy tháng trước. Bà H đóng hụi chết từ tháng 12/2009 đến tháng 12/2010 cho 04 chân số tiền 8.000.000 đồng/tháng, tổng cộng 96.000.000 đồng.

- Lần 6 tháng 01 năm 2010: Bà B nhờ bà H chơi 01 chân hụi chia đôi với bà Phạm Thị N, sinh năm 1971; Hộ khẩu thường trú: Tổ 02, ấp 02, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Bà N là em gái bà B. Hụi 2.000.000 đồng/tháng, 13 người chơi, bà B và bà N hốt tháng 01/2010 được 9.000.000 đồng. Tiền hốt hụi để đóng

hụi chết của mấy tháng trước. Bà H đóng hụi chết từ tháng 02/2010 đến tháng 02/2011, mỗi tháng đóng 1.000.000 đồng, tổng cộng 12.000.000 đồng.

- Lần 7 tháng 02 năm 2010: Bà B tiếp tục nhờ bà H chơi hụi để lấy tiền đóng hụi chết. Hụi 2.000.000 đồng/tháng, 13 người chơi, chơi 01 chân, bà B hốt tháng 02/2010 được 18.000.000 đồng. Tiền hốt hụi để đóng hụi chết của mấy tháng trước. Bà H đóng hụi chết từ tháng 3/2010 đến tháng 3/2011, mỗi tháng đóng 2.000.000 đồng, tổng cộng 24.000.000 đồng.

Đến tháng 03/2010 thì bà Cao Thị An H úp hụi, không chơi nữa. Tổng cộng số tiền mà bà H đã đóng cho các dây hụi chơi dùm cho bà là 242.200.000 đồng, bà B đã trả cho bà H 85.200.000 đồng, còn nợ 157.000.000 đồng đến nay. Bà H có chứng cứ là 01 giấy nợ hụi không ghi ngày tháng năm nhưng có chữ ký của bà B nên khởi kiện đòi bà B trả 157.000.000 đồng.

****Bị đơn bà Phạm Thị B trình bày:***

Bà B có nhờ bà H chơi hụi dùm của bà Cao Thị An H khoảng năm 2010, do thời gian đã lâu nên bà B không nhớ rõ về các dây hụi. Bà B chỉ nhớ tổng số tiền nợ bà H do việc chơi hụi dùm là 242.200.000 đồng. Bà B có ký giấy xác nhận các dây hụi còn nợ bà H, còn số tiền 157.000.000 đồng do bà H tự ghi thêm lúc nào không rõ. Quá trình trả nợ, do không có tiền nên bà B pH trả dần cho bà H, có bao nhiêu trả bấy nhiêu, mỗi lần trả nợ cho bà H thì bà B ghi chép lại để theo dõi, không yêu cầu bà H ký nhận. Đến ngày 12/11/2013 bà B gọi bà H đến trả số tiền nợ còn lại 52.000.000 đồng. Vì đã trả hết nợ hụi nên bà B yêu cầu bà H xé bỏ giấy nợ hụi nhưng bà H nói giấy nợ hụi không còn nên bà B nhờ em gái là bà Phạm Thị N viết giấy xác nhận đã trả hết tiền nợ hụi 242.200.000 đồng cho bà H. Lúc viết gần xong cây bút bị hết mực nên phải lấy cây bút khác để viết nên nét chữ trong giấy trả tiền có chỗ đậm chỗ nhạt. Sau khi viết xong, bà H tự ghi chữ “ Người nhận H, Lê Thị H”. Vì đã trả hết nợ rồi nên bà B không chấp nhận trả tiền theo yêu cầu của bà H.

Chủ hụi bà Cao Thị An H, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ 02, ấp X, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước xác định bà H có chơi một số dây hụi do bà H làm chủ hụi từ trước năm 2010, còn bà B không chơi hụi của bà H. Do vậy, bà H không liên quan trong vụ án này.

Người làm chứng bà Phạm Thị N, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận xác nhận ngày 12/11/2013 nhìn thấy bà B trả cho bà H khoản tiền nợ vay 10.000.000 đồng và 52.000.000 đồng tiền nợ hụi mà bà B nhờ bà H chơi dùm của bà Cao Thị An H. Bà N là người viết giấy ngày 12/11/2013 theo lời đọc của bà H, sau khi viết xong thì bà H có ký tên vào giấy.

Người làm chứng bà Lê Thị Th, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ 02, ấp 02, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước - Con gái bà Lê Thị H trình bày chị Th là người

viết giấy nợ hui cho bà B và bà B ký giấy chốt nợ 157.000.000 đồng sau khi bà H úp hui.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 26/2019/DS-ST ngày 11/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và các chi phí tố tụng khác, quyền và nghĩa vụ thi hành án, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 25/9/2019 nguyên đơn bà Lê Thị H kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm: Yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H.

Tại phiên tòa phúc thẩm bà H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và yêu cầu khởi kiện của mình.

Ý kiến của Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa, kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lê Thị H. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 26/2019/DS-ST ngày 11/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét nội dung kháng cáo của nguyên đơn bà Lê Thị H, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại bản tự khai ngày 14/3/2019, người làm chứng là chị Lê Thị Th là con của nguyên đơn bà Lê Thị H trình bày: Vào khoảng tháng 5/2009, bà H nhờ chị Th viết dùm giấy chơi hui cho bà Phạm Thị B vì chữ bà H khó đọc. Sau khi bà H úp hui, bà H kêu bà B qua nhà để tính tổng số dây hui và tiền nợ hui và bà B đồng ý và viết tên, ký tên. Đây là tài liệu, chứng cứ mà bà H dùng để khởi kiện bà B.

Bị đơn bà Phạm Thị B thừa nhận có nhờ bà H chơi dùm tại các dây hui do bà Cao Thị An H tổ chức, tổng số tiền nợ hui là 242.200.000 đồng. Nhưng do không có tiền nên bà B trả làm nhiều lần, bà B tự ghi để theo dõi, hai bên không làm biên nhận với nhau; Đến ngày 12/11/2013, bà B trả số tiền cuối cùng là

52.000.000 đồng và yêu cầu bà H xé giấy nợ nhưng bà H nói giấy đã mất. Do đó, hai bên có nhờ bà Phạm Thị N là em bà B viết hộ Giấy xác nhận trả tiền và bà H đã đồng ý và viết tên, ký tên "*Người nhận, H, Lê Thị H*". Đây là tài liệu bà B cung cấp cho Tòa án để phản bác lại yêu cầu khởi kiện của bà H. Giấy xác nhận trả tiền ngày 12/11/2013 (Bút lục 44, 45) thể hiện hai nội dung: Nội dung thứ nhất, bà B đưa cho bà H 10.000.000 đồng để trả tiền hui cho bà Nga; Nội dung thứ hai, bà B đưa cho bà H 242.200.000 đồng để đóng tiền hui cho bà H. Lý giải, ở phần nội dung thứ hai có màu mực khác là do đang viết thì bút hết mực nên thay bút khác.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm vào ngày 17/4/2019 Nguyên đơn bà H có yêu cầu Tòa án trung cầu giám định chữ ký "*Người nhận, H, Lê Thị H*", chữ viết trên Giấy xác nhận trả tiền ngày 12/11/2013 nhưng sau đó ngày 19/6/2019 đã rút yêu cầu và Tòa án cấp sơ thẩm cũng không tự mình trung cầu giám định. Tại phiên tòa hôm nay, bà H tiếp tục yêu cầu Tòa án trung cầu giám định. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tài liệu, chứng cứ do bà H cung cấp là Giấy xác nhận nợ 157.000.000 đồng rất toàn diện, đầy đủ. Cụ thể, tài liệu này không ghi ngày tháng năm lập; Nội dung quan trọng về số tiền nợ thể hiện 02 dãy số. Một số ghi "*Tổng 1.570.000 đồng*" và một số ghi "*Tổng 157.000.000 đồng*" nhưng bị gạch xóa một dãy số "*157.000.000 đồng*". Lời khai của chị Th chính là người ghi hộ giấy này cũng không khẳng định được chính xác con số là bao nhiêu tiền. Phía bị đơn bà B thì phản bác không thừa nhận khoản nợ này. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét lời khai của người làm chứng bà Phạm Thị N là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bà B về việc bà có viết hộ Giấy biên nhận, bà N khẳng định có chứng kiến bà B trả cho bà H 02 khoản tiền là: 10.000.000 đồng và 52.000.000 đồng. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của bà H không có căn cứ để chấp nhận. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ đúng theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Lê Thị H về việc yêu cầu Trung cầu giám định và yêu cầu sửa bản án dân sự sơ thẩm theo hướng buộc bà Phạm Thị B phải trả cho bà H số tiền 157.000.000 đồng. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 26/2019/DS-ST ngày 11/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Lê Thị H.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 26/2019/DS-ST ngày 11/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

Áp dụng Điều 479 Bộ luật dân sự năm 2005;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị H về việc bà H yêu cầu bà Phạm Thị B phải trả số tiền là 157.000.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị H phải chịu 7.850.000 đồng (Bảy triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 3.925.000 đồng (Ba triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005200 ngày 27/02/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước. Bà Lê Thị H còn phải đóng thêm 3.925.000 đồng (Ba triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lê Thị H phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng, án phí, lệ phí Tòa án số 0001606 ngày 03/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- TAND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Thanh Thảo

